

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 149/2022/HS-ST
Ngày 19/12/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Anh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Ngân;

Bà Vũ Thị Hòa;

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 151/2022/TLST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2022/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

HOÀNG GIANG N; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 08/8/1970 tại Lào Cai. Nơi ĐKKHTT: Thôn T, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nơi ở: Thôn T, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Đức V (đã chết) và bà Phạm Thị P sinh năm 1933; Bị cáo chung sống (không có đăng ký kết hôn) với chị Nông Thị L sinh năm 1981 và có một con chung sinh năm 1997; chung sống (không có đăng ký kết hôn) với chị Bùi Thị P sinh năm 1984 và có một con chung sinh năm 2002. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/10/2022, tạm giam từ ngày 02/11/2022. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 24/10/2022 bị cáo Hoàng Giang N một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA BKS 24B2-603.56 từ nhà đi đến khu vực Quốc lộ 4D, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai nhằm mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây bị cáo gặp người nữ giới không biết tên tuổi, địa chỉ hỏi mua được 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Bị cáo đưa cho người phụ nữ đó 500.000 đồng và được trả lại 300.000 đồng. Bị cáo cất giấu gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên trái đang mặc và điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến khu vực đầu cầu K, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phát hiện và yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra trước sự chứng kiến của ông Bùi Văn T (Sinh năm 1958; Trú tại tổ 17, phường K, thành

phô L). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 25/10/2022 và bản kết luận giám định số 269/KL - GĐMT ngày 27/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Số ma túy thu giữ của bị cáo Hoàng Giang N có khối lượng 0,18 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine;

Cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hoàng Giang N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Giang N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Giang N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định;

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda đã qua sử dụng BKS 24B2-603.56;

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Hoàng Giang N số tiền 200.000 đồng trong số tiền 300.000 đồng để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại là 100.000 đồng trả lại cho bị cáo;

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Giang N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Ngày 24/10/2022 tại khu vực đầu cầu Kim Tân, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai bị cáo Hoàng Giang N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Theo kết luận giám định số 269/GĐMT ngày 27/10/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,18 gam

là loại chất ma túy Heroine. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

[3] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo, qua đó răn đe, phòng ngừa những hành vi tương tự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,18 gam Heroine sau khi trích mẫu giám định còn lại 0,12 gam Heroine đã được tái niêm phong theo quy định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Xét thấy Heroine thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự là phù hợp.

Đối số tiền 300.000 đồng, xét thấy số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí, do vậy cần tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại là 100.000 đồng trả lại cho bị cáo;

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA mang BKS 24B2-603.56. Xét thấy chiếc xe máy trên là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng chiếc xe trên mục đích để đi mua ma túy về sử dụng, vì vậy cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước là phù hợp theo điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Đối với các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với người nữ giới đã bán ma túy cho Hoàng Giang N tại khu vực Quốc lộ 4D, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai. Quá trình điều tra, ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu nào khác để chứng minh về nhân thân của người nữ giới trên, do vậy, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[8] Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Đối với đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng và hình phạt, về vật chứng là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Giang N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Hoàng Giang N 01 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ ngày 24/10/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai cùng toàn bộ niêm phong ban đầu bên trong đựng 0,12 gam ma túy Heroine, trên một mặt của bì niêm phong mới này có ghi: “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Giang N ngày 24/10/2022 tại tổ 01 phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai*”;

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Hoàng Giang N số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại là 100.000 đồng trả cho bị cáo theo giấy nộp tiền ngày 14/4/2022 vào tài khoản số 3949.0.9049863 của Công an Thành phố Lào Cai.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu HONDA BKS: 24B2-603.56, số khung RLHJA3806KY007529, số máy JA38E -0482410 (Xe cũ, đã qua sử dụng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự TP Lào Cai và Cơ quan CSĐT- Công an TP Lào Cai)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hoàng Giang N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Lào Cai;
- Nhà tạm giữ Công an Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS TP Lào Cai ;
- Lưu HS; TA

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hà Thị Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Minh Bùi Xuân Hưởng

Hà Thị Anh

